

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

Số: 63376 /CT-TTHT
V/v chính sách thuế GTGT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Công ty TNHH Sun-wa Technos (Việt Nam)
Đ/c: Tầng 12, tháp B, tòa nhà Handiresco, số 251 Kim Mã, Q. Ba Đình,
TP. Hà Nội; MST: 0107347910

Trả lời công văn số -2019/SUNWAVN không đề ngày của Công ty TNHH Sun-wa Technos (Việt Nam) (sau đây gọi tắt là Công ty) hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/6/2008, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 32/2013/QH13 ngày 19/6/2013 và Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014:

+ Tại Điều 8 quy định về doanh thu:

“Doanh thu là toàn bộ tiền bán hàng, tiền gia công, tiền cung ứng dịch vụ, trợ giá, phụ thu, phụ trội mà doanh nghiệp được hưởng. Doanh thu được tính bằng đồng Việt Nam; trường hợp có doanh thu bằng ngoại tệ thì phải quy đổi ngoại tệ ra đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch bình quân trên thị trường ngoại tệ liên ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm phát sinh doanh thu bằng ngoại tệ.”

+ Tại Khoản 1 Điều 9 quy định các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

“1. Trừ các khoản chi quy định tại khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi khi xác định thu nhập chịu thuế nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; khoản chi cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp; khoản chi thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật. Đối với hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ hai mươi triệu đồng trở lên phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt, trừ các trường hợp không bắt buộc phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định của pháp luật.”

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng:

+ Tại Khoản 20 Điều 4 hướng dẫn về đối tượng không chịu thuế GTGT:



“20. Hàng hóa chuyển khẩu, quá cảnh qua lãnh thổ Việt Nam; hàng tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu; hàng tạm xuất khẩu, tái nhập khẩu; nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất, gia công hàng hoá xuất khẩu theo hợp đồng sản xuất, gia công xuất khẩu ký kết với bên nước ngoài.

Hàng hoá, dịch vụ được mua bán giữa nước ngoài với các khu phi thuế quan và giữa các khu phi thuế quan với nhau.

Khu phi thuế quan bao gồm: khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất, kho bảo thuế, khu bảo thuế, kho ngoại quan, khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu thương mại - công nghiệp và các khu vực kinh tế khác được thành lập và được hưởng các ưu đãi về thuế như khu phi thuế quan theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Quan hệ mua bán trao đổi hàng hoá giữa các khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.

Hồ sơ, thủ tục để xác định và xử lý không thu thuế GTGT trong các trường hợp này thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.”

+ Tại Điều 9 hướng dẫn về thuế suất 0%:

“1. Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài và ở trong khu phi thuế quan; vận tải quốc tế; hàng hóa, dịch vụ thuộc diện không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% hướng dẫn tại khoản 3 Điều này.

...2. Điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

a) Đối với hàng hóa xuất khẩu:

- Có hợp đồng bán, gia công hàng hóa xuất khẩu; hợp đồng ủy thác xuất khẩu;

- Có chứng từ thanh toán tiền hàng hóa xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật;

- Có tờ khai hải quan theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Thông tư này....”

Căn cứ các quy định trên, Cục Thuế TP Hà Nội trả lời như sau:

Trường hợp Công ty mua hàng hóa từ doanh nghiệp chế xuất (DNCX) sau đó bán cho thương nhân nước ngoài nhưng Công ty không làm thủ tục nhập khẩu mà chỉ định DNCX trực tiếp đứng tên trên tờ khai xuất khẩu hàng hóa đó cho thương nhân nước ngoài, trong hợp đồng mua bán giữa Công ty với thương nhân nước ngoài có điều khoản chỉ định DNCX giao hàng cho thương nhân nước ngoài thì hàng hóa trên thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% nếu đáp ứng quy định tại Khoản 2 Điều 9 Thông tư 219/2013/TT-BTC nêu trên.

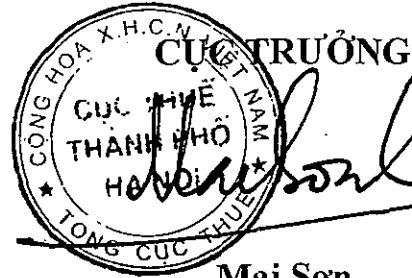
Để ghi nhận doanh thu và chi phí cho hoạt động nêu trên, đề nghị Công ty nghiên cứu thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 8, Điều 9 Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trường hợp còn vướng mắc, đề nghị Công ty liên hệ đến phòng Thanh tra
– Kiểm tra số 1 để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty được biết và thực hiện. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TKT1;
- Phòng DTPC;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6;3)



Mai Sơn

